TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐẠI HỢP

Họ và tên: …….……..

Lớp: ……..……..

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

MÔN: TOÁN - LỚP: 7

(Bài tập tuần 7)

Năm học: 2019 - 2020

ĐIỂM	LỜI NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN

Câu 1: (1,0 điểm)

Cho hàm số $y = f(x) = 1 - 4x^2$.

a) Tính: $f(1)$; $f(-2)$; $f\left(\frac{1}{5}\right)$; $f\left(-\frac{3}{5}\right)$

b) Tính x khi y = 1, y = 0, y = 10

Câu 2: (1,0 điểm)

Cho hàm số: y = f(x) = ax

a) Tìm a biết f(-2) = -5

b) Vẽ đồ thị hàm số trên.

c) Trong các điểm sau: M (2; -5), N(6; -15), P(0; 0), Q($\frac{1}{2}$; $\frac{-1}{2}$).

Điểm nào thuộc đồ thị hàm số trên?

Câu 3: (1,0 điểm)

Dưới đây là bảng liệt kê số ngày vắng của 50 học sinh trong một học kỳ:

0	0	2	0	2	3	4	3	5	2
0	1	0	2	2	1	2	2	4	0
2	1	1	2	1	2	2	2	1	4
6	1	4	4	3	2	3	1	1	2
3	2	3	0	2	2	4	3	5	2

a) Dấu hiệu điều tra ở đây là gì, có tất cả bao nhiêu giá trị của dấu hiệu?

b) Lập bảng tần số.

c) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng. (Lớp A và C)

d) Nêu nhận xét.

Câu 4: (1,0 điểm)

Sau cuộc phát động trồng cây tại 1 trường học, nhà trường thống kê kết quả về số cây trồng được của mỗi lớp ở bảng sau:

Giá trị (x)	25	30	35	40	45	50	
Tần số (n)	3	5	10	11	10	1	N = 40

a) Dấu hiệu điều tra ở đây là gì? Có bao nhiêu lớp được điều tra?

b) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng. (Lớp A, C)

c) Nhận xét về số cây trồng được của các lớp trong đợt thi đua này.

Lưu ý: HS làm xong bài gửi cho giáo viên bộ môn thông qua các ứng dụng mạng : Zalo,Facebook,gmail…. để các thầy cô chấm và các em sẽ nộp bài cho giáo viên bộ môn sau khi đi học trở lại

Câu 5: (1,0 điểm)

Thời gian chạy 60 m của các học sinh nữ lớp 9 (tính bằng giây) được thống kê bởi bảng sau:

8,2	8,8	8,9	8,5	8,6
9,7	9,7	8,8	8,5	10,1
8,8	8,5	8,5	8,7	8,6
9,8	8,8	8,9	8,9	8,8
8,2	8,9	8,9	8,8	8,7

a) Dấu hiệu ở đây là gì? Cho biết số các giá trị, số các giá trị khác nhau của dấu hiệu.

b) Lập bảng tần số.

c) Vẽ biểu đồ đoạn thẳng. (Lớp A và C)

d) Nêu một số nhận xét chính.

Câu 6: (1,0 điểm)

Tính hợp lí các phép tính sau:

a) $\frac{21}{47}+\frac{9}{45}+\frac{26}{47}+\frac{4}{5}$ b) $\frac{15}{12}+\frac{5}{13}-\frac{3}{12}-\frac{18}{13}$ c) $\frac{13}{25}+\frac{6}{41}-\frac{38}{25}+\frac{35}{41}-\frac{1}{2}$

Câu 7: (1,0 điểm)

Thực hiện phép tính sau:

a) $\left(\frac{1}{2}-\frac{2}{3}\right)-\left(\frac{5}{3}-\frac{3}{2}\right)+\left(\frac{7}{3}-\frac{5}{2}\right)$ b) $\left(-\frac{1}{3}\right)^2.\frac{4}{11}+\frac{7}{11}.\left(-\frac{1}{3}\right)^2$ c) $\frac{2^7.9^2}{3^3.2^5}$ d) $\sqrt{25}-3\sqrt{\frac{4}{9}}$

Câu 8: (1,0 điểm)

Tìm x biết:

a) $-\frac{12}{17}x-5=6\frac{1}{17}$ b) $\frac{-2}{3}+\frac{5}{3}x=\frac{-5}{7}$ c) $\frac{x}{10}=\frac{-12}{5}$ d) $\frac{x}{28}=\frac{-4}{7}$ e) $\frac{6}{15}=\frac{2}{x}$

Câu 9: (1,0 điểm) (Lớp C)

Cho tam giác ABC có AB = 24 cm, AC = 32 cm, BC = 40 cm.

a) Chứng minh: Tam giác ABC vuông.

b) Kẻ AH vuông góc với BC (H thuộc BC). Tính AH.

Câu 9: (1,0 điểm) (Lớp A, B)

Cho tam giác ABC có: $\angle A = 90^0$, $\angle B:\angle C=2:3$

Tính góc B và góc C.

Câu 10: (1,0 điểm)

Cho ΔABC có góc A tù, I là một điểm bất kì trên AC. Chứng minh $\angle BIC$ là góc tù.

……Hết……..

Bài làm:

……

……

……

……

……

……

Lưu ý: HS làm xong bài gửi cho giáo viên bộ môn thông qua các ứng dụng mạng : Zalo,Facebook,gmail…. để các thầy cô chấm và các em sẽ nộp bài cho giáo viên bộ môn sau khi đi học trở lại

Lưu ý: HS làm xong bài gửi cho giáo viên bộ môn thông qua các ứng dụng mạng : Zalo,Facebook,gmail…. để các thầy cô chấm và các em sẽ nộp bài cho giáo viên bộ môn sau khi đi học trở lại